

Số: 1279/KH-UBND

Gò Vấp, ngày 14 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH
Hoạt động công tác Dân số năm 2024 trên địa bàn quận Gò Vấp

Căn cứ Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 1120/KH-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về hoạt động công tác Dân số năm 2024 tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 3956/KH-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030 tại quận Gò Vấp giai đoạn 2021-2025;

Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp ban hành Kế hoạch hoạt động công tác Dân số năm 2024 trên địa bàn quận Gò Vấp như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC DÂN SỐ NĂM 2023

Hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu Dân số-Kế hoạch hóa gia đình năm 2023, cụ thể như sau:

- Tỷ suất sinh thô năm 2023: 6.07‰, tăng so với năm 2022 (5,706), không đạt chỉ tiêu đề ra (tăng 0,5‰ so với năm 2022).
- Tổng số người mới sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại trong năm là: 56.238 người, đạt 153% so với chỉ tiêu kế hoạch (chỉ tiêu là: 36.754 người).
- Giảm số vị thành niên, thanh niên có thai ngoài ý muốn: dự ước giảm 10% so với năm 2023, đạt chỉ tiêu được giao.
- Tỷ số giới tính khi sinh: 106,3 trẻ nam/100 trẻ nữ, đạt chỉ tiêu đề ra (Chỉ tiêu tỷ số giới tính khi sinh ≤ 107 trẻ nam/100 trẻ nữ sinh sống).
- Tỷ lệ thanh niên nam, nữ được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt 15% so chỉ tiêu kế hoạch, không đạt chỉ tiêu đề ra.
- Tỷ lệ bà mẹ mang thai được Sàng lọc trước sinh đạt 85,3% (chỉ tiêu là 85%) và Tỷ lệ trẻ em mới sinh được Sàng lọc sơ sinh đạt 82,7% (chỉ tiêu là 82%).
- Tuổi thọ bình quân năm 2023 là 76,3 tuổi, có xu hướng tăng so với năm 2022 là 76,2 tuổi, chưa đạt chỉ tiêu đề ra.
- Quản lý, cập nhật 100% số bà mẹ mang thai, số trẻ sinh sống thực tế cư trú tại địa bàn.
- Số người cao tuổi được lập hồ sơ quản lý theo dõi và khám sức khỏe định kỳ tại nơi cư trú do Trạm Y tế phường thực hiện là 6.087 người, tăng 15% so với cùng kỳ năm 2022, đạt chỉ tiêu đề ra.

- Đảm bảo duy trì và mở rộng hoạt động 7 câu lạc bộ Người cao tuổi giúp người cao tuổi và 6 tổ tình nguyện viên chăm sóc người cao tuổi già yếu neo đơn tại cộng đồng ở phường 3, 6, 7, 9, 12, 14 và phường 17 trên địa bàn quận.

Các đề án, mô hình thuộc công tác Dân số đều được triển khai và đạt kết quả tốt. Vận dụng, huy động có hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức tốt công tác truyền thông - giáo dục, kịp thời đưa tin các sự kiện truyền thông của ngành, bài viết, qua đó góp phần nâng cao nhận thức của Cấp ủy, chính quyền và người dân trong thực hiện chính sách Dân số tại quận.

Trong năm 2023, mức sinh của quận tiếp tục giảm so với năm 2022. Căn cứ theo các mô hình nhân khẩu học, mức sinh thấp sẽ tác động mạnh đến cơ cấu Dân số quận trong tương lai, tỉ lệ người trẻ và người trong độ tuổi lao động ngày càng giảm, trong khi tỉ lệ người cao tuổi ngày càng tăng, điều này càng làm gia tăng tốc độ già hóa Dân số tại quận. Đây là những áp lực khó khăn trong công tác quản lý nhà nước về Dân số.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Nỗ lực giải quyết tình trạng mức sinh thấp; kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; nâng cao chất lượng dân số; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và thích ứng với già hóa dân số; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng nhằm góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của quận.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- Tổng tỷ suất sinh: **1,36** con/phụ nữ.
- Điều chỉnh mức sinh (+CBR) so với năm 2023: Tăng **0,5** điểm %.
- Tổng số người sử dụng các biện pháp tránh thai (BPTT) hiện đại trong năm: **36.754** người.
- Giảm số vị thành niên, thanh niên có thai ngoài ý muốn: **10%** so với năm 2022.
- Tỷ số giới tính khi sinh: **≤ 107** số bé trai/100 bé gái sinh ra sống.
- Tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn: 54 cặp (tăng **15%** so với năm 2023).
- Tỷ lệ phụ nữ mang thai được tầm soát (sàng lọc trước sinh): **85%**.
- Tỷ lệ trẻ sơ sinh được tầm soát (sàng lọc sơ sinh): **82%**.
- Tuổi thọ bình quân đạt **76,5** tuổi.
- Quản lý, cập nhật **100%** số bà mẹ mang thai, số trẻ sinh sống thực tế cư trú tại địa bàn.
- Tăng thêm tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm: **15%** so với năm 2023.
- Duy trì và mở rộng hoạt động 07 câu lạc bộ Người cao tuổi giúp người cao tuổi và 07 tổ tình nguyện viên chăm sóc người cao tuổi già yếu neo đơn tại cộng đồng tại 7 phường: 3, 6, 7, 9, 12, 14 và phường 17 trên địa bàn quận.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước đối với công tác dân số. Ban hành các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện các Chương trình, Kế hoạch đến năm 2030 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện ban hành văn bản chỉ đạo điều hành về dân số vào hệ thống các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của quận, trong đó tập trung giải quyết tình trạng mức sinh thấp, già hóa dân số và nâng cao chất lượng dân số.

Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai; đầu tư kinh phí, kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí cán bộ đủ năng lực để thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ về công tác dân số của quận.

Tăng cường phối hợp liên ngành, phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và của cả cộng đồng trong công tác dân số. Thống nhất nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội về tiếp tục chuyển trọng tâm chính sách từ tập trung vào kế hoạch hóa gia đình sang giải quyết toàn diện các vấn đề quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số.

2. Điều chỉnh mức sinh

Tuyên truyền về lợi ích của việc sinh đủ hai con. Vận động không kết hôn muộn, không sinh con muộn và sinh đủ hai con. Đối tượng tác động chủ yếu là nam, nữ thanh niên chưa kết hôn và các cặp vợ chồng chưa sinh đủ hai con.

Tăng cường công tác truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng để vận động người dân trên địa bàn quận thực hiện thông điệp **“Mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con”** nhằm nỗ lực giải quyết tình trạng mức sinh thấp mang lại lợi ích cho gia đình và xã hội.

Rà soát các quy định không còn phù hợp liên quan đến mục tiêu giải quyết tình trạng mức sinh thấp.

Phối hợp với các đơn vị, ban ngành đoàn thể triển khai mô hình hỗ trợ, khuyến khích sinh đủ hai con phù hợp, cụ thể:

- Can thiệp giảm tình trạng kết hôn muộn: tạo môi trường thuận lợi để nam, nữ thanh niên giao lưu, kết bạn, tìm hiểu, hẹn hò và tiến tới hôn nhân; nâng cao hiểu biết về tránh thai, tình dục an toàn, kỹ năng sống.

- Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ mang thai, sinh con, khuyến khích các dịch vụ thân thiện với người lao động có con nhỏ tại các công ty trú đóng trên địa bàn quận: hỗ trợ khám thai, quản lý và theo dõi thai sản, gói dịch vụ sinh đẻ, gói dịch vụ sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

- Tổ chức các sự kiện truyền thông, vận động nam, nữ thanh niên không kết hôn muộn, không sinh con muộn, mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con và nuôi dạy con tốt, lồng ghép kết hợp cung cấp dịch vụ khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc ung thư tại cộng đồng và các dịch vụ khác về kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ nâng cao chất lượng dân số tại các địa bàn có mức sinh thấp, cụ thể:

+ Nội dung vận động tập trung vào lợi ích của việc sinh đủ hai con; các yếu tố bất lợi của việc kết hôn, sinh con quá muộn; sinh ít con đối với phát triển kinh tế - xã hội; chăm sóc bố, mẹ khi về già.

+ Đối tượng: nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ, chú trọng các cặp vợ chồng đã sinh 01 con và chưa có ý định sinh thêm con; Các đối tượng đặc thù (công nhân, người lao động thuộc các cơ quan, nhà máy, xí nghiệp đóng trên địa bàn; vị thành niên, thanh niên).

3. Cung cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

Đảm bảo mọi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được tiếp cận thuận tiện dịch vụ kế hoạch hóa gia đình có chất lượng, gồm cả hỗ trợ sinh sản và dự phòng vô sinh. Nâng cao năng lực, đổi mới phương thức cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình theo hướng tuyến quận cung cấp tất cả các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, tuyến phường cung cấp các biện pháp tránh thai theo quy định, cộng tác viên dân số cung ứng biện pháp tránh thai phi lâm sàng.

Quản lý chất lượng phương tiện tránh thai, mở rộng hệ thống thông tin quản lý hậu cần phương tiện tránh thai và cung cấp dịch vụ phương tiện tránh thai, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ quản lý hậu cần, theo dõi quản lý đối tượng.

Tổ chức các loại hình cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình thường xuyên; chú trọng đối tượng khó tiếp cận; địa bàn trọng điểm, các công ty, xí nghiệp trú đóng.

Bảo đảm miễn phí biện pháp tránh thai cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo (bao gồm cả các cặp vợ chồng, người đơn thân, vị thành niên, thanh niên); đối tượng bảo trợ xã hội.

Thực hiện các biện pháp thúc đẩy, linh hoạt trong cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình lâm sàng tại các cơ sở y tế và phi lâm sàng qua mạng lưới cộng tác viên dân số. Huy động tối đa việc cấp phát phương tiện tránh thai phi lâm sàng tại nhà cho đối tượng có nhu cầu, bảo đảm người dân được tiếp cận các dịch vụ tránh thai trên địa bàn.

Tiếp tục triển khai Quyết định số 718/QĐ-BYT ngày 25 tháng 2 năm 2019 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030. Triển khai các kế hoạch, mô hình về cung ứng các phương tiện tránh thai thông qua cơ chế xã hội hóa trên cơ sở hợp tác với các tổ chức, công ty sản xuất, kinh doanh các phương tiện tránh thai để chủ động mở rộng các chủng loại và nâng cao chất lượng các phương tiện tránh thai đáp ứng nhu cầu đa dạng của người dân.

Triển khai các mô hình nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ KHHGĐ: hỗ trợ sinh sản, can thiệp điều trị sớm một số nguyên nhân dẫn đến vô sinh tại cộng đồng, dự phòng, tầm soát vô sinh cho nhóm dân số trẻ, can thiệp giảm phá thai ở vị thành niên, thanh niên.

Tham gia các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ dân số, cộng tác viên dân số.

4. Mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh và Nâng cao chất lượng dân số

4.1. Dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn

Vận động thanh niên thực hiện tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn. Tuyên truyền về lợi ích của tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội và nền tảng kỹ thuật số. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc khám sức khỏe trước khi kết hôn cho các cặp nam, nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn.

Đưa các nội dung truyền thông, tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn vào trong hoạt động của 16 Câu lạc bộ Tiền hôn nhân tại 16 phường và trong buổi sinh hoạt ngoại khóa tại các trường phổ thông. Tổ chức Hội thi tìm hiểu kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản trước khi kết hôn.

Tổ chức các buổi truyền thông chuyên đề tại cộng đồng về Chăm sóc sức khỏe sinh sản – tiền hôn, tư vấn cộng đồng thông qua cộng tác viên dân số để tiếp cận, vận động thanh niên, tự nguyện đi khám sức khỏe trước khi kết hôn.

Mỗi phường vận động từ 3 đến 7 cặp nam, nữ sắp kết hôn đi khám sức khỏe trước khi kết hôn, tổng cộng 62 cặp/16 phường.

4.2. Dịch vụ sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh

Vận động phụ nữ mang thai thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh; trẻ sơ sinh được thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh bẩm sinh.

Tuyên truyền chính sách hỗ trợ chi phí dịch vụ kỹ thuật sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh cho các đối tượng được ngân sách Thành phố hỗ trợ. Các trường hợp thực hiện dịch vụ sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh không thuộc diện được Nhà nước hỗ trợ (xã hội hóa, tự chi trả) thực hiện theo Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Bộ Y tế về quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp và các quy định hiện hành.

Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục về hoạt động tầm soát, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh nhằm nâng cao sức khỏe, giảm bệnh, tật bẩm sinh của trẻ sơ sinh, nhất là bệnh, tật và tử vong có liên quan đến các yếu tố di truyền.

Tổ chức các cuộc truyền thông chuyên đề, mỗi cuộc 50 người gồm đối tượng là phụ nữ mang thai, các cặp nam - nữ chuẩn bị kết hôn, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, chuẩn bị có con hoặc đã có 01 con tại cộng đồng dân cư, nhằm giúp cho đối tượng hiểu và nhận thức được tầm quan trọng của Chương trình sàng lọc.

Tổ chức truyền thông cấp quận cho thành viên Ban Chỉ đạo công tác Dân số - Phát triển, ban ngành, đoàn thể và cán bộ, công chức của quận; lãnh đạo, thành

viên Ban Chỉ đạo công tác Dân số - Phát triển, ban ngành, đoàn thể và cán bộ chuyên trách, cộng tác viên DS-KHHGĐ 16 phường.

5. Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, tạo dư luận xã hội hưởng ứng công tác kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi.

Tuyên truyền nội dung, quy định về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi, nâng cao ý thức của đội ngũ cán bộ ngành Y tế để không lạm dụng khoa học - công nghệ thực hiện các hành vi vi phạm quy định của pháp luật.

Tiếp tục đưa các nội dung kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh vào Chương trình giáo dục cho học sinh các trường trung cấp nghề, trường phổ thông.

Thường xuyên tuyên truyền vận động trực tiếp về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh đến từng khu phố, tổ dân phố để hình thành các chuẩn mực, giá trị xã hội mới phù hợp, loại trừ dần nguyên nhân sâu xa của hiện tượng lựa chọn giới tính thai nhi. Tập trung tại các địa bàn phường có xu hướng gia tăng về tỷ số giới tính khi sinh.

Tổ chức truyền thông về giới và giới tính khi sinh nhằm góp phần thay đổi nhận thức, hành vi của người dân trong cộng đồng nhằm giúp cho người dân hiểu và nhận thức được tầm quan trọng của việc Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

6. Hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình cho nhóm dân số đặc thù

Triển khai các hoạt động của Phòng khám sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình thành phố miễn phí cho nhóm dân số đặc thù, phối hợp với các đơn vị có liên quan để triển khai các gói khám, tư vấn và điều trị phụ khoa theo quy định chuẩn quốc gia, đáp ứng nhu cầu thực tế của đối tượng tham dự đồng thời bắt kịp xu thế để phù hợp với tình hình thực tế.

Duy trì hoạt động phối hợp cùng Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình về truyền thông tư vấn cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và cho công nhân tại các nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp về tầm quan trọng của việc chăm sóc sức khỏe, đặc biệt là sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình.

7. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (NCT)

Vận động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống bệnh không lây nhiễm, khám chữa bệnh cho người cao tuổi; từng bước xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi.

Duy trì triển khai kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn Phường 3, 6, 7, 9, 14, 17. Mở rộng thực hiện Đề án hoạt động tại Phường 05 trong năm 2023.

Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.

Nâng cao sức khỏe của Người cao tuổi trên cơ sở nâng cao kiến thức, kỹ năng luyện tập tự chăm sóc sức khỏe và tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe của Người cao tuổi.

Tăng cường các hoạt động truyền thông thay đổi hành vi; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ quản lý sức khỏe người cao tuổi tại Trạm Y tế phường; đáp ứng đầy đủ nhu cầu khám, chữa bệnh của Người cao tuổi với chất lượng, chi phí và hình thức phù hợp. Hướng tới bệnh viện triển khai thực hiện Khoa Lão khoa hoặc dành một số giường để điều trị người bệnh là Người cao tuổi. Ứng dụng công nghệ thông tin vào dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (mạng xã hội, internet,...).

8. Truyền thông dân số

Tập trung đẩy mạnh, tăng cường độ và nâng cao hiệu quả các hoạt động tuyên truyền giáo dục về dân số và phát triển. Nội dung, phương thức truyền thông, vận động phải được xây dựng phù hợp với tình hình dân số, điều kiện kinh tế, xã hội, đặc trưng văn hóa của quận.

Tăng cường tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 về công tác dân số trong tình hình mới, các Chương trình, Kế hoạch và Chiến lược Dân số Việt Nam tại quận Gò Vấp đến năm 2030. Đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm truyền thông; truyền thông trên nền tảng kỹ thuật số, phát thanh, truyền hình, internet. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông.

8.1. Cung cấp thông tin về dân số và phát triển đến cấp ủy, chính quyền, ban ngành, đoàn thể các cấp

- Định kỳ cung cấp thông tin cho cấp ủy, chính quyền các cấp về công tác xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật và chiến lược, chương trình, kế hoạch. Nội dung tập trung vào các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bố, chất lượng dân số và đặt trong mối quan hệ tác động qua lại với phát triển kinh tế - xã hội.

- Cung cấp các bản tin, tài liệu vận động về dân số và phát triển cho các cấp lãnh đạo. Nhân bản các tài liệu, sản phẩm truyền thông do Trung ương sản xuất mẫu.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục - Đào tạo, Quận Đoàn Gò Vấp triển khai việc đổi mới toàn diện nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường. Hình thành kiến thức và kỹ năng về dân số, sức khỏe sinh sản đúng đắn, có hệ thống trong giới trẻ.

- Huy động các chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng tích cực ủng hộ các hành vi có lợi về dân số và phát triển.

8.2. Thực hiện các đợt cao điểm, sự kiện, chiến dịch truyền thông

Tổ chức các đợt truyền thông cao điểm: Kỷ niệm và hưởng ứng Ngày Thalassemia Thế giới 08/5; Ngày Truyền thống Người cao tuổi Việt Nam 06/6; Ngày Dân số Thế giới 11/7; Ngày Trách nhiệm thế giới 26/9; Ngày Quốc tế Người

cao tuổi 01/10 và Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam; Chiến dịch truyền thông về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh và hưởng ứng Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10; Tháng hành động quốc gia về Dân số và Kỷ niệm Ngày Dân số Việt Nam 26/12.

8.3. Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông

Mở rộng các hình thức truyền thông hiện đại: cung cấp thông tin, tư vấn qua internet, trang tin điện tử, mạng xã hội (zalo, facebook, tiktok...), điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác. Truyền thông trên các trang tin có nhiều người truy cập, các trang tin mà vị thành niên, thanh niên, nam giới và phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, người cao tuổi ưa thích và quan tâm. Tận dụng triệt để thế mạnh của công nghệ truyền thông hiện đại, internet, mạng xã hội... trong truyền thông giáo dục về dân số.

Chuyển tải các nội dung, tài liệu truyền thông về dân số và phát triển trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế và Chi cục DS-KHHGD Thành phố.

Thường xuyên cập nhật và đưa tin các thông tin về dân số và phát triển trên trang tin của quận và phường.

Lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các cuộc họp, sinh hoạt văn nghệ, thể thao, giải trí của Nhân dân tại khu dân cư, điểm dân cư, đưa chính sách dân số vào tiêu chuẩn tổ dân phố văn hóa, gia đình văn hóa.

Thường xuyên tuyên truyền trên các loại hình truyền thông về lợi ích của việc đầu tư cho công tác dân số để tạo sự đồng thuận, ủng hộ của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp và định hướng dư luận địa phương.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tư vấn trực tiếp của đội ngũ cộng tác viên dân số. Tổ chức truyền thông thực hiện chính sách dân số/sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình cho đối tượng khó tiếp cận tại cộng đồng dân cư..... Bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kỹ năng truyền thông. Cập nhật thông tin cho những người làm công tác truyền thông, đặc biệt là đội ngũ cộng tác viên trong các cuộc họp giao ban hàng tháng. Đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ truyền thông cho cán bộ dân số các cấp.

9. Đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dân số

9.1. Tổ chức bộ máy, thực hiện chính sách

Kiện toàn tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp trên địa bàn quận đến năm 2030 theo tinh thần Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp;

Tập trung củng cố, ổn định đội ngũ cán bộ làm công tác Dân số cấp quận và phường. Tuyển đủ số lượng cộng tác viên theo chỉ tiêu, nâng cao chất lượng hoạt động của cộng tác viên;

Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động quản lý, điều hành của Ban Chỉ đạo công tác Dân số cấp quận và phường.

Tham mưu, xây dựng, triển khai thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với công tác dân số trên địa bàn quận.

9.2. Đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số quận và phường đáp ứng yêu cầu triển khai toàn diện công tác dân số trong giai đoạn 2021-2025. Triển khai các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ DS-KHHGD đạt chuẩn viên chức dân số.

Phân công cán bộ tham dự các lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng về Dân số và Phát triển cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số để có đủ năng lực đề xuất chính sách, quản lý, điều phối và tổ chức thực hiện hiệu quả công tác Dân số. Tham gia công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức, viên chức (Theo Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2013 về hướng dẫn đào tạo liên tục trong lĩnh vực y tế).

Cập nhật kiến thức mới, tập huấn lại cho đội ngũ công tác viên để tuyên truyền, vận động thực hiện sinh đủ hai con, không lựa chọn giới tính thai nhi, phát huy vai trò và chăm sóc người cao tuổi, nâng cao chất lượng dân số, thu thập thông tin và tham gia cung cấp một số dịch vụ dân số tới tận hộ gia đình.

Lồng ghép dân số và phát triển vào nội dung tập huấn, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, cán bộ các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội, đặc biệt là kiến thức, kỹ năng lồng ghép các nội dung này vào hoạt động của ngành, đơn vị.

9.3. Xã hội hóa công tác dân số

Đẩy mạnh xã hội hóa công tác dân số, huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đầu tư, tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, công tác tập huấn, công tác truyền thông - giáo dục, dịch vụ nâng cao chất lượng dân số, dịch vụ an sinh, phúc lợi xã hội thích ứng với những thay đổi về dân số của quận.

10. Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành Dân số

Phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số theo hướng hiện đại và đồng bộ. Hình thành hệ thống lưu trữ, kết nối thông tin số liệu dân số. Cung cấp đầy đủ tình hình, dự báo dân số tin cậy phục vụ quản lý nhà nước về dân số góp phần xây dựng, thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của mọi cơ quan, tổ chức.

Tiếp tục duy trì việc thu thập, cập nhật thông tin vào sổ A0, từ phiếu thu tin vào kho dữ liệu điện tử các cấp; chế độ báo cáo thống kê định kỳ theo Thông tư 01/2022/TT-BYT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Y tế quy định ghi chép ban đầu và chế độ báo cáo thống kê chuyên ngành dân số.

Hiện đại hóa hệ thống thông tin thống kê chuyên ngành theo hướng số hóa thông tin tại tuyến phường và lưu trữ, quản lý tập trung tại quận, thành phố, chia sẻ và kết nối với các cơ sở dữ liệu khác.

Tăng cường công tác quản lý địa bàn, vắng gia, tập trung nâng cao chất lượng thu thập, cập nhật thông tin, báo cáo thống kê chuyên ngành, hoàn thiện hệ thống thông tin số liệu, cơ sở dữ liệu chuyên ngành Dân số, đáp ứng yêu cầu quản

lý điều hành của các cấp, đảm bảo cập nhật kịp thời các thông tin biến động về dân số - kế hoạch hóa gia đình, giảm chênh lệch số liệu so với Chi cục thống kê.

Thực hiện chế độ kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất để nâng cao chất lượng thông tin, đảm bảo tính chính xác và cập nhật biến động kịp thời.

Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn chuyên môn, kỹ thuật về khai thác và xử lý dữ liệu dân số, phân tích và dự báo dân số, quản lý và vận hành thiết bị kỹ thuật.

Xây dựng báo cáo tổng quan, phân tích, khai thác số liệu từ Kho dữ liệu điện tử các cấp để cung cấp đầy đủ kịp thời, chính xác thông tin phục vụ yêu cầu quản lý điều hành về dân số. Tăng cường trao đổi, chia sẻ thông tin số liệu theo nhu cầu của từng nhóm đối tượng, khai thác, cung cấp các thông tin, số liệu cơ bản về dân số phục vụ hoạch định chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

11. Thực hiện chính sách khuyến khích - thi đua khen thưởng

Khuyến khích tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác dân số. Phát động phong trào thi đua, khen thưởng, động viên kịp thời đối với các đơn vị và cá nhân đạt kết quả công tác tốt. Lượng hóa việc đánh giá thi đua đối với các đơn vị, cá nhân đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng.

12. Kiểm tra, giám sát, thanh tra chuyên ngành

Kiểm toàn hệ thống thanh tra chuyên ngành dân số và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra chuyên ngành dân số.

Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế. Kiểm tra, giám sát chuyên môn, thanh tra chuyên ngành việc thực hiện quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả kiểm tra, thanh tra chuyên ngành các vi phạm pháp luật về dân số, xử lý nghiêm các tổ chức cá nhân vi phạm. Kiểm tra, thanh tra chuyên ngành các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan.

Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát hỗ trợ việc thực hiện công tác Dân số trên địa bàn quận.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận Quyết định giao chỉ tiêu công tác Dân số năm 2024 cho Ủy ban nhân dân 16 phường; tổ chức triển khai và hướng dẫn Ủy ban nhân dân 16 phường thực hiện kế hoạch; ký hợp đồng phối hợp liên ngành với các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện công tác dân số.

Thực hiện và phối hợp thanh tra, kiểm tra và giám sát cấp phát, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí chương trình mục tiêu, chế độ, chính sách của hệ thống làm công tác Dân số ở cơ sở theo đúng Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn và quản lý điều hành công tác dân số.

Chủ trì, phối hợp các Phòng, Ban ngành, Đoàn thể có liên quan và Ủy ban nhân dân 16 phường, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, điều phối các chương trình DS/SKSS/KHHGD với những nội dung đã nêu trong kế hoạch trên phạm vi toàn quận; đảm bảo gắn kết, lồng ghép chặt chẽ với các Kế hoạch khác của ngành Y tế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Kiểm toàn tổ chức, bộ máy làm công tác dân số từ quận đến cơ sở; tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ làm công tác Dân số các cấp tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, quản lý; đào tạo và bồi dưỡng kỹ thuật cho người cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS.

Vận động xã hội hóa trong công tác Truyền thông - Giáo dục theo Quyết định số 718/QĐ-BYT ngày 25 tháng 2 năm 2019 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030.

2. Phòng Văn hoá và Thông tin; Trang thông tin điện tử quận

Phối hợp Ban Tuyên giáo Quận ủy tăng cường hoạt động thông tin, tuyên truyền về Dân số nhằm đảm bảo mọi tầng lớp nhân dân hiểu rõ, hiểu đúng về tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, tuyên truyền vận động "Mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con"; kiểm soát không để đăng tải những tin, bài có nội dung liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp thực hiện về giáo dục Dân số, thực hiện các nội dung tuyên truyền giáo dục, sinh hoạt ngoại khóa cho đội ngũ giáo viên, cán bộ y tế trường học và học sinh cấp II, III các chuyên đề truyền thông về SKSS, giới và giới tính, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; đẩy mạnh các hoạt động, phong trào rèn luyện thể chất, thể dục thể thao trong trường học.

Phối hợp Phòng Y tế quận tuyên truyền giáo dục SKSS cho học sinh khối 9 ở các trường Trung học cơ sở trên địa bàn quận; Tổ chức sinh hoạt ngoại khóa chuyên đề sức khỏe sinh sản vị thành niên cho học sinh khối Trung học phổ thông trên địa bàn quận.

4. Phòng Tư pháp

Lồng ghép tuyên truyền về Dân số và phát triển, phòng chống mất cân bằng giới tính khi sinh vào nội dung truyền thông về mức sinh thấp và chuyển tải thông điệp "Mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con".

Phối hợp với Phòng Y tế ban hành văn bản hướng dẫn cán bộ Tư pháp - Hộ tịch phường phối hợp tham gia tuyên truyền, tư vấn các nội dung chương trình khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh, Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh cho người dân khi tiến hành làm thủ tục đăng ký kết hôn, xin cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để đăng ký kết hôn. Phối hợp cán bộ chuyên trách Dân số quản lý số trẻ sinh trên địa bàn.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp với các phòng, ban ngành, đoàn thể có liên quan thực hiện các chính sách an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi và vị thế của phụ nữ và trẻ em gái, cải thiện phúc lợi và chất lượng cuộc sống của Người cao tuổi.

6. Phòng Nội vụ

Phối hợp Phòng Y tế quận đề nghị khen thưởng những đơn vị và cá nhân hoàn thành xuất sắc công tác DS-KHHGĐ, đồng thời tham mưu xử lý những trường hợp cán bộ công chức vi phạm chính sách DS-KHHGĐ theo quy định hiện hành.

7. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động công tác Dân số năm 2024 tại quận Gò Vấp theo quy định.

Kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí theo đúng Luật Ngân sách và các quy định hiện hành.

8. Đề nghị Trung tâm Y tế quận Gò Vấp

Phối hợp Phòng Y tế đẩy mạnh hoạt động truyền thông giáo dục cung cấp dịch vụ SKSS thân thiện với người vị thành niên, thanh niên; truyền thông, tư vấn SKSS, sàng lọc và điều trị ung thư đường sinh sản; nâng cao chất lượng dịch vụ thông qua tầm soát ung thư vú, ung thư cổ tử cung.

Chỉ đạo tổ chức khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ quản lý sức khỏe người cao tuổi tại Trạm y tế phường; đáp ứng đầy đủ nhu cầu khám, chữa bệnh của Người cao tuổi với chất lượng, chi phí và hình thức phù hợp.

9. Đề nghị Bệnh viện quận Gò Vấp

Mở rộng cung cấp các dịch vụ sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh trở thành công việc thường xuyên và đại trà. Quản lý những trường hợp được phát hiện bệnh, tật bẩm sinh để tư vấn, vận động và hỗ trợ theo dõi, điều trị thích hợp tại cơ sở y tế theo quy định nhằm kéo giảm tỷ lệ mắc bệnh, tật do rối loạn chuyển hóa và di truyền ở trẻ sơ sinh, nâng cao sức khỏe, giảm bệnh tật, tử vong ở trẻ em.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể quận

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận

Phối hợp với các tổ chức thành viên, các tổ chức tôn giáo và hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường đưa nội dung phòng chống mất cân bằng giới tính khi sinh và thông tin, nội dung liên quan đến các số liệu, các vấn đề về mức sinh thấp của quận lồng ghép vào cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” để tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và người dân tại khu dân cư.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh quận

Phối hợp Phòng Y tế tổ chức tập huấn, truyền thông cho cán bộ đoàn quận, phường về: Chính sách dân số; Mức sinh thấp; Các biện pháp tránh thai; Chăm sóc sức khỏe sinh sản; Nâng cao chất lượng Dân số và Kiểm soát Mất cân bằng giới tính khi sinh.

Phối hợp tổ chức tuyên truyền vận động rộng rãi đối tượng là vị thành niên, thanh niên, lao động trong cộng đồng tham gia các hoạt động về tư vấn và chăm sóc SKSS-THN, phòng tránh quan hệ tình dục trước hôn nhân, HIV/AIDS, giảm tỷ lệ nạo phá thai. Tham gia thực hiện Mô hình “Tư vấn và chăm sóc sức khỏe

tiền hôn nhân”, truyền thông, vận động nam - nữ thanh niên đi khám sức khỏe tiền hôn nhân trước khi chuẩn bị kết hôn.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam quận

+ Tổ chức tập huấn cho cán bộ Hội về các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực Dân số.

+ Tuyên truyền nội dung về thực trạng vấn đề mất cân bằng giới tính khi sinh, vận động xây dựng gia đình theo tiêu chí “Gia đình có đủ hai con, no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”. Nâng cao chất lượng hoạt động câu lạc bộ xây dựng gia đình hạnh phúc. Triển khai truyền thông tại cộng đồng và câu lạc bộ nữ chủ nhà trọ.

+ Tổ chức các buổi Tư vấn Tiền hôn nhân cho 62 cặp nam, nữ chuẩn bị kết hôn và giới thiệu các dịch vụ Khám Sức khỏe Tiền hôn nhân.

- Liên đoàn Lao động quận

+ Thực hiện công tác tuyên truyền về Dân số và phát triển cho công đoàn viên.

+ Phối hợp Phòng Y tế triển khai các buổi truyền thông, tư vấn, khám và điều trị các bệnh phụ khoa cho công nhân tại các khu công nghiệp; Công ty, xí nghiệp trên địa bàn quận.

11. Ủy ban nhân dân 16 phường

Tăng cường sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác Dân số. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động công tác Dân số trên địa bàn phường năm 2024; gửi Kế hoạch về Phòng Y tế chậm nhất ngày 05 tháng 4 năm 2024.

Ổn định nhân sự làm công tác Dân số phường và cộng tác viên. Đảm bảo các điều kiện thiết yếu về cơ sở vật chất để triển khai đồng bộ các hoạt động nhằm đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo tháng, quý, năm theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động công tác Dân số năm 2024 tại quận Gò Vấp; đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân 16 phường triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị theo đúng quy định và có hiệu quả./. *lưu*

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Chi cục DS-KHHGĐ TP;
- Thường trực Quận ủy;
- Ban Tuyên giáo Quận ủy;
- TTUB; CT, các PCT;
- UB.MTTQVN và đoàn thể quận;
- Thành viên BCĐ DS-PT quận;
- UBND 16 phường;
- Lưu: VT./.



Đào Thị My Thu